



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/1
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A1	Nguyễn Phúc	An	09/09/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
2	8A1	Bùi Thụy Lam	Anh	22/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
3	8A1	Lê Nguyễn Quế	Anh	31/03/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A1	Bùi Phạm Phú	Cường	29/04/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
5	8A1	Phan Thị Thùy	Dung	18/04/2006	Nữ	Lâm Đồng	
6	8A1	Trần Thị Mỹ	Dung	17/10/2006	Nữ	Bình Dương	
7	8A1	Lưu Gia	Đức	04/11/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
8	8A1	Hoàng Nguyễn Anh	Đức	09/12/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	8A1	Tôn Đặng Hoàng	Hân	27/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
10	8A1	Trần Thế	Hiệp	02/02/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
11	8A1	Đỗ Nguyễn Phi	Hùng	26/01/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A1	Nguyễn Trần Thảo	Hương	24/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
13	8A1	Nguyễn Lê Thiên	Kim	01/02/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
14	8A1	Lê Đăng	Khánh	14/03/2006	Nam	Đồng Nai	
15	8A1	Nguyễn Như	Khánh	10/09/2006	Nữ	Bình Dương	
16	8A1	Đặng Võ Thanh	Khôi	31/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
17	8A1	Trần Gia	Linh	05/03/2006	Nữ	Bình Dương	
18	8A1	Nguyễn Yên	Linh	10/10/2006	Nữ	Bình Dương	
19	8A1	Vũ Phạm Tuyết	Mai	15/01/2006	Nữ	Bình Dương	
20	8A1	Phạm Sao	Mai	23/02/2006	Nữ	Đồng Nai	
21	8A1	Nguyễn Ngọc Phương	Minh	05/01/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
22	8A1	Nguyễn Lê Khánh	Minh	25/10/2006	Nam	Bình Dương	
23	8A1	Giáp Hoàng Ái	My	13/01/2006	Nữ	Bình Dương	
24	8A1	Trần Nguyễn Kim	Ngân	09/11/2006	Nữ	Bình Dương	
25	8A1	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	31/08/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
26	8A1	Hồ Thanh Tú	Nhi	12/12/2006	Nữ	Bình Dương	
27	8A1	Võ Phạm Ngọc	Nhi	29/11/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A1	Trần Quốc	Phú	08/09/2006	Nam	Bình Phước	
29	8A1	Trương Minh	Phúc	09/11/2006	Nam	Lâm Đồng	
30	8A1	Lê Hà	Phương	09/04/2006	Nữ	Bình Dương	
31	8A1	Nguyễn Thị Hà	Phương	26/03/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A1	Hoàng Tuyết	Phương	15/08/2006	Nữ	Thanh Hóa	
33	8A1	Nguyễn Đình	Quý	15/12/2006	Nam	Tây Ninh	
34	8A1	Trần Lý Mỹ	Tiên	20/06/2006	Nữ	Bình Dương	
35	8A1	Phạm Võ Minh	Tú	12/08/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
36	8A1	Lê Nguyễn Minh	Thư	25/02/2006	Nữ	Tây Ninh	
37	8A1	Lê Mai Anh	Thư	01/09/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A1	Nguyễn Ngọc Yến	Trang	02/09/2006	Nam	Quảng Nam	
39	8A1	Nguyễn Minh	Trí	12/05/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A1	Nguyễn Tuấn	Vũ	10/04/2006	Nam	Bình Dương	
41	8A1	Hoàng Khánh	Vy	26/09/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/2
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A4	Hà Trần Minh	Anh	21/07/2006	Nữ	Hà Nội	
2	8A6	Trần Quốc	Bắc	12/01/2006	Nam	Hà Tĩnh	
3	8A10	Hoàng Thị Thanh	Bình	18/04/2006	Nữ	Nam Định	
4	8A2	Vương Bảo	Châu	31/01/2006	Nữ	Bình Dương	
5	8A2	Phạm Thị Linh	Chi	11/09/2006	Nữ	Thái Bình	
6	8A9	Thị Thượng	Chiếu	03/05/2004	Nam	Bình Dương	
7	8A11	Luồng Nguyễn Hoàng Thái	Dương	22/05/2006	Nam	Bình Dương	
8	8A7	Nguyễn Tấn	Đạt	28/02/2006	Nam	Thái Bình	
9	8A11	Nguyễn Phan Gia	Hân	02/04/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
10	8A2	Phạm Ngọc Tuấn	Hoàng	24/12/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
11	8A7	Nguyễn Thanh	Hùng	06/10/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A2	Nguyễn Phi	Hùng	19/11/2005	Nam	Bình Dương	
13	8A2	Phạm Ngọc Khánh	Hương	24/12/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
14	8A10	Đinh Thị Quỳnh	Hương	26/03/2006	Nữ	Bình Dương	
15	8A3	Nguyễn Trung	Kiên	25/02/2006	Nam	Bình Dương	
16	8A2	Đoàn Trọng	Khiêm	23/04/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
17	8A7	Trần Nguyễn Đăng	Khoa	03/11/2006	Nam	Bình Dương	
18	8A2	Đỗ Thị Tuyết	Lan	09/09/2006	Nữ	Bình Dương	
19	8A2	Hoàng Doãn	Lâm	18/10/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A8	Lê Hữu	Linh	04/02/2006	Nam	Thanh Hóa	
21	8A4	Đinh Thị Quý	Linh	28/06/2006	Nữ	Thanh Hóa	
22	8A7	Trần Nguyễn Xuân	Long	24/09/2006	Nam	Bình Dương	
23	8A2	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	19/05/2006	Nam	Bình Dương	
24	8A2	Ninh Văn	Minh	08/08/2005	Nam	Bình Dương	
25	8A10	Phạm Thúy	Ngân	15/06/2006	Nữ	Bình Dương	
26	8A7	Huỳnh Trọng	Nghĩa	31/01/2006	Nam	Bình Dương	
27	8A9	Nguyễn Ngọc	Nguyên	12/10/2006	Nam	Bình Dương	
28	8A4	Nguyễn Thị Nhã	Phương	03/01/2005	Nữ	Bình Dương	
29	8A7	Lê Hồng	Quang	02/01/2006	Nam	Quảng Ninh	
30	8A1	Trần Đăng Minh	Quang	21/10/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
31	8A2	Mai Ngọc Tú	Quỳnh	25/09/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A10	Phan Thị Mỹ	Tiên	13/09/2006	Nữ	Bình Dương	
33	8A5	Nguyễn Hoàng	Tú	14/10/2006	Nam	Bình Dương	
34	8A10	Nguyễn Xuân	Tú	30/01/2006	Nam	Khánh Hòa	
35	8A3	Nguyễn Cao Hoàng	Thiên	14/02/2006	Nam	Ninh Thuận	
36	8A9	Dương Khánh	Thư	26/12/2006	Nữ	Thanh Hóa	
37	8A10	Chu Kiều	Trang	16/04/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A4	Nguyễn Ngọc Đức	Trí	03/10/2006	Nam	Bình Dương	
39	8A7	Nguyễn Thị Khánh	Uyên	12/05/2006	Nữ	Bình Dương	
40	8A2	Nguyễn Lê Tú	Uyên	06/06/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
41	8A2	Nguyễn Lê Phương	Uyên	06/06/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/3
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A10	Hoàng Thúy	An	24/08/2006	Nữ	Thanh Hóa	
2	8A8	Trần Châu	Anh	14/11/2006	Nữ	Bình Dương	
3	8A8	Lê Ngọc	Ánh	04/06/2006	Nữ	Bạc Liêu	
4	8A7	Vũ Thị Kim	Chi	21/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
5	8A8	Trịnh Ngọc	Dũng	26/12/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A5	Hồ Nguyễn Trường	Duy	01/10/2006	Nam	Đồng Nai	
7	8A10	Trần Khánh	Duy	10/05/2005	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
8	8A6	Lê Minh	Đạt	27/02/2006	Nam	Bình Dương	
9	8A9	Bùi Xuân	Đức	14/06/2006	Nam	Bình Dương	
10	8A5	Đoàn Minh	Hoàng	29/10/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
11	8A6	Đặng Thành	Hưng	22/05/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A8	Nguyễn Thị Lan	Hương	29/12/2006	Nữ	Bình Dương	
13	8A8	Trần Văn	Khải	27/02/2006	Nam	Bình Dương	
14	8A3	Đàm Đình Gia	Khang	23/12/2006	Nam	Bình Dương	
15	8A5	Lê Minh	Khánh	25/06/2006	Nam	Bình Dương	
16	8A4	Vũ Anh	Khoa	23/07/2006	Nam	Bình Dương	
17	8A11	Nguyễn Hương Mỹ	Linh	30/10/2006	Nữ	Bình Dương	
18	8A4	Nguyễn Văn Xuân	Lĩnh	13/06/2006	Nam	Quảng Ngãi	
19	8A6	Võ Hiếu	Long	20/03/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A7	Phan Minh	Nguyễn	04/01/2006	Nam	Bình Dương	
21	8A5	Nguyễn Thành	Nhân	03/02/2005	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
22	8A8	Nguyễn Minh	Nhật	09/09/2006	Nam	Bình Dương	
23	Chuyển đến	Hoàng Thị Quỳnh	Như	02/09/2006	Nữ	Nghệ An	
24	8A8	Trần Hữu	Phước	25/03/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
25	8A8	Trần Thị Bích	Phượng	05/10/2006	Nữ	Thái Bình	
26	8A6	Đỗ Minh	Quân	18/11/2006	Nam	Bình Dương	
27	8A10	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	26/11/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A7	Đoàn Nguyễn Nhật	Tiên	18/08/2006	Nữ	Bình Dương	
29	8A7	Lê Tấn	Tú	09/12/2006	Nam	Bình Định	
30	8A10	Tổng Văn	Tuyên	07/07/2006	Nam	Thanh Hóa	
31	8A3	Phạm Thanh	Tuyền	17/12/2006	Nữ	Đồng Nai	
32	Chuyển đến	Trịnh Đặng Phương	Thảo	23/11/2006	Nữ	Bình Dương	
33	8A11	Võ Thị Thanh	Thảo	26/09/2006	Nữ	Bình Dương	
34	8A2	Nguyễn Đại	Thắng	26/03/2006	Nam	Vĩnh Long	
35	8A8	Nguyễn Hữu Bảo	Trâm	09/10/2006	Nữ	Bình Dương	
36	8A5	Hứa Minh	Triết	03/11/2006	Nam	Bình Dương	
37	8A7	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	13/01/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A10	Bạch Thị Kim	Vân	12/07/2006	Nữ	Bình Dương	
39	8A3	Nguyễn Nhật	Vy	08/08/2006	Nữ	Bình Dương	
40	8A5	Linh Thị Thúy	Vy	29/07/2006	Nữ	Bình Dương	
41	8A4	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	21/01/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/4
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A6	Lê Quỳnh	Anh	19/06/2006	Nữ	Bình Dương	
2	8A10	Nguyễn Thị Vân	Anh	04/01/2006	Nữ	Thanh Hóa	
3	8A4	Ngô Khả	Doanh	21/02/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A7	Trịnh Xuân	Dũng	27/10/2006	Nam	Bình Dương	
5	8A7	Phạm Nguyễn	Duy	08/04/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A2	Nguyễn Đăng Đông	Dương	26/08/2006	Nam	Thái Bình	
7	8A10	Hoàng Ngọc	Đại	23/05/2006	Nam	Bình Dương	
8	8A4	Nguyễn Văn	Đạt	26/03/2006	Nam	Bình Dương	
9	8A7	Mã Bảo	Hân	06/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
10	8A10	Nguyễn Văn	Hoàng	14/08/2006	Nam	Quảng Bình	
11	8A5	Đoàn Minh	Huy	29/10/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
12	8A3	Ngô Minh	Khang	25/07/2006	Nam	Bình Dương	
13	8A6	Phan Duy	Khánh	15/11/2006	Nam	Bình Dương	
14	8A10	Trần Ngọc	Linh	21/12/2005	Nữ	Bình Phước	
15	8A9	Lâm Bảo	Long	14/01/2006	Nam	Bình Dương	
16	8A10	Nguyễn Hoàng	Long	18/02/2006	Nam	Bình Dương	
17	8A11	Đỗ Ngọc Yến	Nhi	03/12/2006	Nữ	Bình Dương	
18	8A3	Lê Ngô Yến	Nhi	22/09/2006	Nữ	Bình Dương	
19	8A6	Lê Quyên	Nhi	01/07/2006	Nữ	Bình Dương	
20	8A4	Nguyễn Minh	Như	12/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
21	8A8	Võ Lâm Tâm	Như	17/10/2006	Nữ	Bình Dương	
22	8A11	Đồng Hữu	Phát	15/10/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
23	8A10	Lê Tấn	Phát	07/04/2006	Nam	Bình Dương	
24	8A4	Lê Dương Đức	Phụng	16/07/2006	Nam	Bình Dương	
25	8A6	Nguyễn Đăng Minh	Quân	25/01/2006	Nam	Bình Dương	
26	8A8	Lê Thị Lan	Tiên	25/08/2006	Nữ	Bình Dương	
27	8A6	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	08/12/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A11	Nguyễn Anh	Tuấn	14/07/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A11	Trần Lưu Quốc	Thái	10/11/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
30	8A5	Nguyễn Ngọc	Thái	05/09/2006	Nam	Bình Dương	
31	8A4	Nguyễn Phương	Thảo	27/10/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A3	Nguyễn Lâm Gia	Thuận	28/05/2006	Nam	Bình Dương	
33	8A8	Trần Gia	Thuận	30/06/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
34	8A11	Đỗ Trần Tâm	Thư	18/02/2006	Nữ	Bình Dương	
35	8A3	Nguyễn Thị	Trang	06/09/2006	Nữ	Bình Dương	
36	8A4	Hán Thị Huyền	Trang	05/10/2006	Nữ	Bình Dương	
37	8A9	Nguyễn Văn	Trường	03/03/2006	Nam	Bắc Giang	
38	8A8	Trương Thị Thùy	Vân	02/08/2006	Nữ	Bình Dương	
39	8A6	Trần Thị	Vân	28/07/2006	Nữ	Thái Bình	
40	8A4	Đoàn Hà Khánh	Vy	17/08/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/5
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A3	Hà Ngọc	Anh	13/12/2006	Nữ	Nam Định	
2	8A7	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	28/04/2006	Nữ	Nghệ An	
3	8A6	Hoàng Vân	Anh	13/10/2006	Nữ	Thanh Hóa	
4	8A8	Bùi Văn Ngọc	Bằng	31/03/2006	Nam	Bình Dương	
5	8A10	Lê Minh	Dũng	01/02/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A7	Nguyễn Phước	Duy	16/05/2005	Nam	Bình Dương	
7	8A2	Đặng Trần Hải	Đặng	24/03/2006	Nam	Lâm Đồng	
8	8A9	Nguyễn Lê Hương	Giang	27/11/2006	Nữ	Bình Dương	
9	8A6	Nguyễn Phi	Hoàng	19/04/2005	Nam	Nam Định	
10	8A7	Lê Quang	Huy	04/04/2006	Nam	Bình Dương	
11	8A10	Nguyễn Khánh	Huyền	06/08/2006	Nữ	Bình Dương	
12	8A8	Phan Chân	Kiệt	21/02/2006	Nam	Bình Dương	
13	8A10	Nguyễn Quang	Kiệt	22/04/2006	Nam	Hung Yên	
14	8A10	Đỗ Ngọc	Khải	26/07/2006	Nam	Bình Dương	
15	8A4	Dương Văn	Khánh	08/10/2004	Nam	Bạc Liêu	
16	8A8	Hoàng Trần Khánh	Linh	25/08/2006	Nữ	Bình Dương	
17	8A11	Lưu Đình	Long	27/11/2006	Nam	Bình Dương	
18	8A5	Nguyễn Tấn	Lợi	23/11/2006	Nam	Bình Dương	
19	8A10	Chê Hỷ	Lùng	14/04/2006	Nữ	Bình Thuận	
20	8A9	Võ Nguyễn Gia	Nghi	16/06/2006	Nữ	Bình Dương	
21	8A5	Trần Khiết	Nghi	25/03/2006	Nữ	Bình Dương	
22	8A4	Vũ Đặng Như	Ngọc	04/02/2006	Nữ	Bình Dương	
23	8A3	Trần Hoàng Quốc	Nguyên	20/10/2006	Nam	Bình Dương	
24	8A7	Lê Ngọc Yến	Nhi	17/10/2005	Nữ	Bình Dương	
25	8A5	Nguyễn Đặng Huỳnh	Như	27/09/2006	Nữ	Bình Dương	
26	8A7	Nguyễn Trần Khánh	Như	27/07/2006	Nữ	Bình Dương	
27	8A2	Hà Duyên Nam	Phát	03/05/2006	Nam	Thanh Hóa	
28	8A11	Bùi Thanh	Phi	05/04/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A4	Nguyễn Anh	Quân	23/09/2006	Nam	Hà Nội	
30	8A10	Nguyễn Nhật	Tân	15/12/2006	Nam	Bình Dương	
31	8A5	Bùi Cẩm	Tú	13/01/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A8	Trần Ngọc Cẩm	Tú	11/09/2006	Nữ	Bình Dương	
33	8A8	Nguyễn Anh	Tuấn	24/11/2006	Nam	Tuyên Quang	
34	8A8	Lê Đức Thanh	Tùng	16/03/2006	Nam	Bình Dương	
35	8A2	Trần Văn	Thành	10/06/2006	Nam	Bình Dương	
36	8A11	Nguyễn Phạm Thùy	Trang	17/11/2006	Nữ	Bình Dương	
37	8A11	Nguyễn Thị Huyền	Trang	11/10/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A5	Nguyễn Thị Bằng	Trinh	06/01/2006	Nữ	Bình Dương	
39	8A11	Lê Võ Quang	Vinh	15/06/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
40	8A8	Lê Ngọc Yến	Vy	06/10/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/6
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A6	Lèo Minh	An	02/04/2006	Nam	Bình Dương	
2	8A8	Mai Lan Phương	Anh	31/10/2006	Nữ	Bình Dương	
3	8A2	Nguyễn Hà Vân	Anh	14/01/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A9	Nguyễn Ngọc	Ánh	27/06/2006	Nữ	Thái Nguyên	
5	8A4	Nguyễn Văn Thanh	Bình	26/11/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A3	Nguyễn Nhật	Dương	31/08/2006	Nam	Bình Dương	
7	8A11	Trương Minh	Đức	02/08/2006	Nam	Bình Dương	
8	8A6	Trần Nguyễn Trường	Giang	14/02/2006	Nam	Bình Dương	
9	8A10	Phan Thị Mỹ	Hà	28/02/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
10	8A9	Vũ Quốc	Huy	24/10/2006	Nam	Bình Dương	
11	8A2	Lê Ngọc Quỳnh	Hương	23/07/2006	Nữ	Bình Dương	
12	8A6	Nguyễn Trung	Kiên	14/12/2006	Nam	Bình Dương	
13	8A3	Nguyễn Trọng	Khang	09/12/2006	Nam	Bình Dương	
14	8A5	Giang Trung	Khánh	03/04/2006	Nam	Bình Dương	
15	8A7	Trương Thị Ngọc	Linh	16/07/2006	Nữ	Bình Dương	
16	8A6	Phan Trúc	Linh	03/12/2006	Nữ	Bình Dương	
17	8A9	Võ Tấn	Lợi	08/09/2005	Nam	Bình Dương	
18	8A10	Nguyễn Đức	Lương	05/08/2006	Nam	Bình Dương	
19	8A2	Trần Hữu	Minh	02/07/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A8	Phạm Kim	Ngân	14/11/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
21	8A11	Lưu Hồng	Ngọc	12/10/2006	Nữ	Bình Dương	
22	8A6	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	17/09/2006	Nữ	Bình Dương	
23	8A10	Lê Hoàng	Nguyên	18/02/2006	Nam	Đắk Lắk	
24	8A2	Huỳnh Thị Yên	Nhi	15/08/2006	Nữ	Bình Dương	
25	8A5	Nguyễn Huỳnh	Như	21/11/2006	Nữ	Bình Dương	
26	8A3	Lê Hoàng	Phong	19/08/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
27	8A8	Vũ	Phong	23/03/2006	Nam	Đắk Lắk	
28	8A3	Nguyễn Hồng	Quyền	25/03/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A9	Nguyễn Lê Thủy	Tiên	18/04/2006	Nữ	Bình Dương	
30	8A7	Trương Ngọc	Tuấn	18/07/2006	Nam	Đồng Nai	
31	8A9	Thiều Bá	Tuấn	01/04/2006	Nam	Thanh Hóa	
32	8A7	Khru Thị Thanh	Tuyền	29/01/2005	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
33	8A10	Nguyễn Ngọc	Thành	02/02/2005	Nam	Bình Dương	
34	8A4	Lê Thị	Thương	05/07/2006	Nữ	Bình Dương	
35	8A3	Lê Gia Linh	Trang	22/12/2006	Nữ	Bình Dương	
36	8A2	Nguyễn Quỳnh	Trang	20/07/2006	Nữ	Thái Bình	
37	8A3	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	24/04/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A10	Phan Nguyễn Hoàng	Việt	18/04/2006	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	
39	8A10	Phạm Nguyễn	Vũ	05/07/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A7	Võ Thị Tường	Vy	27/04/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/7
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A3	Lê Ngọc Mai	Anh	25/01/2006	Nữ	Thanh Hóa	
2	8A7	Nguyễn Thiên	Anh	26/06/2006	Nam	Bình Dương	
3	8A7	Lê Minh	Bảo	07/01/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A10	Nguyễn Trần Bảo	Châu	23/08/2006	Nữ	Bình Dương	
5	8A3	Nguyễn Ngọc Trân	Châu	11/01/2006	Nữ	Bình Dương	
6	8A4	Nguyễn Quốc	Dương	01/12/2006	Nam	Bình Dương	
7	8A3	Nguyễn Thành	Đức	28/08/2006	Nam	Bình Dương	
8	8A6	Võ Quảng	Đức	04/07/2006	Nam	Quảng Nam	
9	8A7	Đào Phương Sáng	Đường	07/03/2006	Nam	Bình Dương	
10	8A6	Lê Thanh	Hạ	21/06/2006	Nữ	Bình Dương	
11	8A11	Nguyễn Lê Gia	Huy	30/03/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A5	Nguyễn Phan Gia	Hưng	08/01/2006	Nam	Hậu Giang	
13	8A7	Nguyễn Trung	Kiên	04/07/2006	Nam	Bình Dương	
14	8A4	Nguyễn Thái	Khang	10/12/2006	Nam	Phú Thọ	
15	8A6	Liêu Quốc	Khánh	22/12/2006	Nam	Bình Dương	
16	8A2	Trần Nguyễn Trúc	Lam	25/08/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
17	8A6	Nguyễn Đặng Thùy	Linh	05/10/2006	Nữ	Nam Định	
18	8A11	Lê Trần Phúc	Luân	19/03/2006	Nam	Bình Dương	
19	8A11	Nguyễn Hữu	Mẫn	25/12/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A2	Bùi Đức	Nam	11/08/2005	Nam	Nam Định	
21	8A7	Nguyễn Tuyết	Nga	23/05/2006	Nữ	Bình Dương	
22	8A10	Lê Bảo	Nghi	22/06/2006	Nữ	Bình Dương	
23	8A2	Nguyễn Hồng Như	Ngọc	21/05/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
24	8A7	Văn Mai	Nguyên	20/11/2006	Nữ	Bình Dương	
25	8A4	Nguyễn Lợi Thảo	Nguyên	26/12/2006	Nữ	Lâm Đồng	
26	8A10	Trần Thị	Nhi	25/01/2006	Nữ	Kiên Giang	
27	8A4	Nguyễn Tâm	Như	10/11/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A2	Đỗ Tất Vương	Phú	02/03/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A4	Lê Tấn	Phúc	18/11/2006	Nam	Phú Yên	
30	8A10	Trần Thanh	Son	30/09/2006	Nam	Bình Dương	
31	8A6	Trần Thủy	Tiên	03/12/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A6	Ngô Trí	Tuấn	24/07/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
33	8A10	Phạm Nguyễn Ngọc	Tuyền	05/07/2006	Nữ	Bình Dương	
34	8A5	Đỗ Quốc	Thái	16/12/2005	Nam	Đắk Nông	
35	8A4	Châu Huỳnh	Trang	07/11/2006	Nữ	Vĩnh Long	
36	8A7	Lê Ngọc Khánh	Trâm	17/12/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
37	8A3	Đặng Thị Bích	Trâm	19/05/2006	Nữ	Sóc Trăng	
38	8A4	Trần Minh	Trí	16/05/2005	Nam	Bình Dương	
39	8A11	Trần Long	Vũ	15/02/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
40	8A6	Đàm Thu	Xuân	07/11/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/8
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A2	Vũ Thị Phương	Anh	26/01/2006	Nữ	Bình Dương	
2	8A3	Lê Hồng	Anh	23/03/2006	Nam	Bình Dương	
3	8A2	Nguyễn Tuấn	Anh	10/05/2006	Nam	Nghệ An	
4	8A3	Nguyễn Lê Gia	Bảo	15/06/2006	Nam	Bình Dương	
5	8A2	Phạm Thị Ngọc	Diễm	22/06/2006	Nữ	Bình Dương	
6	8A5	Mai Thái	Dương	11/10/2006	Nam	Thái Bình	
7	8A10	Nguyễn Thị Thùy	Dương	24/01/2006	Nữ	Bình Dương	
8	8A8	Trần Minh	Đức	07/10/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	8A10	Nguyễn Phú Long	Hải	17/01/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
10	8A8	Hoàng Diễm	Hằng	26/09/2006	Nữ	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	8A4	Trần Phi	Hùng	10/11/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A2	Lê Văn Gia	Huy	29/03/2006	Nam	Bình Dương	
13	8A2	Mai Gia	Huy	01/10/2006	Nam	Bình Dương	
14	8A11	Phạm Thu	Hương	30/06/2006	Nữ	Thái Bình	
15	8A11	Mai Huỳnh Tuấn	Khang	24/09/2005	Nam	An Giang	
16	8A8	Vũ Quang Đăng	Khoa	07/08/2006	Nam	Bình Dương	
17	8A3	Nguyễn Pha	Lê	16/06/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
18	8A3	Nguyễn Dương Gia	Lộc	01/01/2006	Nam	Đồng Nai	
19	8A5	Nguyễn Nhật	Minh	24/07/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A9	Trần Thị Ngọc	My	02/09/2006	Nữ	Bình Phước	
21	8A3	Thắm Văn	Nam	16/03/2006	Nam	Bình Dương	
22	8A3	Chu Ngọc	Ngân	30/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
23	8A8	Lèo Thị Mỹ	Ngọc	08/12/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
24	8A8	Tổng Thiện	Nhân	25/12/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
25	8A11	Phạm Lê Quỳnh	Nhi	15/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
26	8A6	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	01/03/2006	Nữ	Bình Dương	
27	8A6	Nguyễn Trần	Phúc	27/01/2006	Nam	Bình Dương	
28	8A3	Ngô Minh	Phương	12/05/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A10	Phan Ngọc Phương	Quỳnh	08/03/2006	Nữ	Bình Dương	
30	8A11	Trần Quốc	Tài	26/08/2006	Nam	Bình Dương	
31	8A5	Đỗ Văn Minh	Tiến	15/07/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
32	8A11	Nguyễn Minh	Thành	23/09/2006	Nam	Bình Dương	
33	8A5	Võ Thị Anh	Thư	07/09/2006	Nữ	Bình Dương	
34	8A11	Đặng Phạm Hoài	Thư	25/04/2006	Nữ	Bình Dương	
35	8A6	Nguyễn Hà Thanh	Thy	09/04/2006	Nữ	Bình Dương	
36	8A11	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	28/07/2006	Nữ	Bình Dương	
37	8A6	Hà Văn	Trung	23/05/2005	Nam	Thanh Hóa	
38	8A9	Nguyễn Kiều Mỹ	Vân	12/10/2006	Nữ	Bến Tre	
39	8A9	Lê Thanh	Vũ	10/10/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A9	Liều Thị Như	Ý	12/03/2006	Nữ	Bình Dương	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/9
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A2	Nguyễn Xuân	An	29/11/2006	Nữ	Bình Dương	
2	8A11	Lương Phạm Quỳnh	Anh	28/08/2006	Nữ	Đắk Lắk	
3	8A3	Hoàng Tuấn	Anh	23/09/2006	Nam	Bình Dương	
4	8A9	Trần Gia	Bảo	26/04/2006	Nam	Bình Dương	
5	8A7	Phan Nguyễn Vũ	Bảo	17/03/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A6	Võ Thị Kiều	Diễm	11/04/2006	Nữ	Bình Dương	
7	8A11	Đặng Nguyễn Hoàng	Duy	24/05/2006	Nam	Bình Dương	
8	8A9	Đào Xuân	Dương	26/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	8A4	Phan Hồng	Đức	09/06/2006	Nam	Bình Dương	
10	8A8	Nguyễn Khánh	Hạ	01/04/2006	Nữ	Bình Dương	
11	8A8	Bùi Anh	Hào	09/03/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
12	8A7	Lê Thị Đức	Hiền	06/08/2006	Nữ	Nghệ An	
13	8A11	Trần Hữu	Hoàng	11/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
14	8A10	Trương Quang	Huy	08/03/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
15	8A9	Trần Quang	Khải	15/09/2004	Nam	Bình Dương	
16	8A11	Đỗ Kim	Khánh	02/09/2005	Nữ	Tây Ninh	
17	8A5	Trần Minh	Khôi	05/06/2006	Nam	Nam Định	
18	8A8	Trần Ngọc Thùy	Linh	21/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
19	8A7	Phạm Hoàng Khánh	Linh	27/07/2006	Nữ	Bình Dương	
20	8A8	Trịnh Thanh	Long	04/07/2006	Nam	Bình Dương	
21	8A3	Hà Gia	Minh	15/07/2006	Nam	Bình Dương	
22	8A7	Vũ Thị Trà	My	21/07/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
23	8A4	Huỳnh Ngọc Tuyết	Ngân	02/12/2006	Nữ	Bình Dương	
24	8A4	Trần Nguyễn Thành	Nghĩa	24/01/2006	Nam	Bình Dương	
25	8A3	Nguyễn Thụy Minh	Ngọc	18/10/2006	Nữ	Bình Dương	
26	8A7	Lê Thị Hồng	Ngọc	29/07/2006	Nữ	Bình Dương	
27	8A3	Vũ Ngọc Dương	Nhi	22/10/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A11	Huỳnh Phạm Mỹ	Như	23/06/2006	Nữ	Cà Mau	
29	8A7	Nguyễn Đại	Phúc	04/06/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
30	8A6	Đỗ Huỳnh Phương Mỹ	Phương	03/07/2006	Nữ	Bình Dương	
31	8A5	Trần Đình	Quốc	25/08/2006	Nam	Bình Thuận	
32	8A9	Lê Thị	Quỳnh	25/12/2006	Nữ	Thanh Hóa	
33	8A8	Nguyễn Phúc	Tài	29/08/2006	Nam	Bến Tre	
34	8A8	Phạm Anh	Tài	12/07/2006	Nam	Bình Dương	
35	8A6	Nguyễn Lý Phương	Thắng	30/07/2006	Nam	Bình Dương	
36	8A8	Phan Thị Minh	Thư	11/02/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
37	8A4	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	05/06/2006	Nữ	Bình Dương	
38	8A6	Mai Thị Thanh	Trúc	04/03/2006	Nữ	Bình Dương	
39	8A9	Lê Nhật	Trường	21/06/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A11	Ngô Quốc	Vương	24/10/2006	Nam	Phú Yên	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/10
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A5	Mai Thị Phương	Anh	18/01/2006	Nữ	Quảng Bình	
2	8A5	Nguyễn Quốc	Anh	10/12/2006	Nam	Bình Dương	
3	8A5	Nguyễn Mai Phương	Anh	13/08/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A8	Lại Hoàng Gia	Bảo	11/07/2005	Nam	Bình Dương	
5	8A9	Trần Bảo	Duy	03/02/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
6	8A8	Cao Nguyễn Kỳ	Duyên	22/09/2005	Nữ	Bình Dương	
7	8A2	Nguyễn Tiến	Đại	06/04/2006	Nam	Nam Định	
8	8A11	Hoàng Hải	Đăng	18/06/2006	Nam	Bình Dương	
9	8A2	Nguyễn Thành	Hải	01/01/2006	Nam	Bình Dương	
10	8A8	Hoàng Thị Thanh	Hoa	17/02/2006	Nữ	Bắc Ninh	
11	8A9	Phạm Phú	Hòa	21/01/2006	Nam	Bình Dương	
12	8A4	Nguyễn Minh	Hoàng	22/11/2006	Nam	Bình Dương	
13	8A9	Nguyễn Hoàng	Huy	13/02/2006	Nam	Vĩnh Long	
14	8A10	Hoàng Thị Thanh	Huyền	14/07/2006	Nữ	Yên Bái	
15	8A11	Lê Hoàng Tuấn	Kiệt	30/08/2006	Nam	Thanh Hóa	
16	8A4	Trần Nguyễn Phương	Khương	13/10/2006	Nữ	Bình Dương	
17	8A9	Phạm Thanh	Lâm	05/11/2006	Nam	Thái Bình	
18	8A10	Lê Vũ	Linh	26/01/2006	Nam	Thanh Hóa	
19	8A11	Hoàng Vũ Xuân	Mai	20/01/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
20	8A4	Trần Thị Xuân	Mai	31/01/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
21	8A5	Ngô Trần Ánh	Minh	22/08/2006	Nữ	Bình Dương	
22	8A2	Phan Thu	Ngân	18/04/2006	Nữ	Bình Định	
23	8A6	Huỳnh Trọng	Nghĩa	22/04/2006	Nam	Bình Dương	
24	8A4	Bùi Hải	Nghĩa	29/12/2006	Nam	Quảng Ngãi	
25	8A6	Ngô Bảo	Ngọc	11/09/2006	Nữ	Nghệ An	
26	8A8	Hà Đỗ Như	Ngọc	18/12/2006	Nam	Bình Dương	
27	8A9	Nguyễn Thị Yên	Nhi	30/05/2006	Nữ	Bình Dương	
28	8A5	Đặng Hồng	Phúc	26/06/2006	Nam	Bình Dương	
29	8A9	Nguyễn Đình	Quốc	25/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
30	8A8	Trần Thùy Minh	Quyên	31/03/2006	Nữ	Bình Dương	
31	8A11	Trần Vương Như	Quỳnh	19/03/2006	Nữ	Bình Dương	
32	8A6	Chiêm Ngọc	Sang	28/11/2006	Nam	Bình Dương	
33	8A9	Nguyễn Lê Minh	Tâm	05/07/2006	Nam	Bình Dương	
34	8A7	Hoàng Nhật	Thiên	11/08/2006	Nam	Bình Phước	
35	8A5	Nguyễn Lê Anh	Thư	17/06/2006	Nữ	Bình Dương	
36	8A4	Phan Anh	Thư	08/07/2006	Nữ	Bình Dương	
37	8A3	Hồ Minh	Thư	12/03/2006	Nữ	An Giang	
38	8A2	Nguyễn Hương	Trúc	15/12/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
39	8A9	Phạm Hoàng	Việt	30/11/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A11	Phan Thị Tường	Vy	23/12/2006	Nữ	Long An	



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9/11
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Lớp học 2019-2020	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	8A4	Trần Thị Quỳnh	An	19/02/2006	Nữ	Hà Nam	
2	8A11	Dương Nguyễn Ngọc	Anh	29/09/2006	Nữ	Cà Mau	
3	8A10	Nguyễn Hoàng Bảo	Duy	10/12/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
4	8A6	Hoàng Việt Hải	Dương	14/02/2006	Nam	Thanh Hóa	
5	8A5	Phạm Thành	Đạt	02/11/2006	Nam	Bình Dương	
6	8A3	La Tấn	Đạt	19/02/2006	Nam	Bình Dương	
7	8A9	Đoàn Võ Hồng	Hạnh	02/05/2006	Nữ	Bình Dương	
8	8A7	Nguyễn Huy	Hào	11/01/2006	Nam	Tây Ninh	
9	8A3	Nguyễn Đức	Hậu	05/07/2006	Nam	Gia Lai	
10	8A11	Nguyễn Chánh	Hùng	17/06/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
11	8A3	Nguyễn Đàm Thanh	Hùng	29/11/2005	Nam	Bình Dương	
12	8A8	Trần Gia	Huy	02/03/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
13	8A3	Lê Thị Ngọc	Huyền	29/07/2006	Nữ	Bình Dương	
14	8A9	Nguyễn Thị Lan	Hương	05/01/2006	Nữ	Bình Dương	
15	8A8	Lục Tấn	Kiên	19/05/2006	Nam	Bình Dương	
16	8A9	Trần Nguyễn Anh	Khôi	15/08/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
17	8A5	Lại Thị Khánh	Linh	16/11/2006	Nữ	Thái Bình	
18	8A7	Trần Đặng Hà	Linh	22/06/2006	Nữ	Hà Tĩnh	
19	8A3	Nguyễn Ngọc	Linh	08/02/2006	Nam	Bình Dương	
20	8A2	Bùi Thị Thanh	Mai	03/04/2006	Nữ	Bình Dương	
21	8A3	Phạm Lê Tuyết	Mai	26/05/2006	Nữ	Quảng Ngãi	
22	8A6	Phạm Nguyễn Hồng	My	27/05/2006	Nữ	Bình Dương	
23	8A5	Trần Đoàn Khánh	Ngọc	27/08/2006	Nữ	Bến Tre	
24	8A6	Trần Thanh	Nguyên	11/03/2006	Nam	Kiên Giang	
25	8A10	Nguyễn Thị Yến	Nhi	05/06/2006	Nữ	Bình Dương	
26	8A2	Huỳnh Hữu	Phước	04/05/2006	Nam	Bình Dương	
27	8A5	Lưu Nguyễn Hoàng	Quân	03/07/2006	Nam	Bình Dương	
28	8A9	Hoàng Lê	Quỳên	26/03/2006	Nữ	Bình Dương	
29	8A9	Trần Ngọc Trúc	Quỳnh	01/01/2006	Nữ	Bình Phước	
30	Chuyên đến	Lê Hoàng Chí	Tài	29/03/2006	Nam	Bình Dương	
31	8A4	Chế Hoàng	Tiên	19/03/2006	Nam	Tiền Giang	
32	8A6	Võ Minh	Tiến	21/07/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
33	8A9	Lê Thị Thanh	Thảo	16/07/2006	Nữ	Bình Dương	
34	8A10	Nguyễn Anh	Thư	01/10/2006	Nữ	Bình Dương	
35	8A2	Nguyễn Lê Anh	Thư	04/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
36	8A9	Võ Ngọc Bảo	Trâm	04/10/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
37	8A3	Trần Đình	Trí	02/03/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
38	8A4	Phạm Công Cát	Triệu	31/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
39	8A11	Nguyễn Huỳnh Quốc	Việt	26/08/2006	Nam	Bình Dương	
40	8A5	Đặng Thị Hải	Yến	13/07/2006	Nữ	Bình Dương	